HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA HỒI GIÁO I-RAN

VỀ

MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa hồi giáo I-ran, sau đây gọi là "các Bên",

Mong muốn phát triển hơn nữa quan hệ hữu nghị giữa hai nước,

Nhằm tạo thuận lợi cho việc đi lại của công dân hai nước mang hộ chiếu công vụ,

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

1. Công dân của hai Bên mang hộ chiếu công vụ còn giá trị được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên kia với thời gian lưu trú không quá chín mươi (90) ngày.

2. Phù hợp với quy định của pháp luật nước mình, mỗi Bên có thể gia hạn thời gian tạm trú cho những người nêu tại khoản 1 Điều này theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của Bên mà người đó là công dân.

Điều 2

1. Công dân của hai Bên mang hộ chiếu công vụ còn giá trị, được bổ nhiệm là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự hoặc văn phòng đại diện

của nước mình tại các tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Bên kia và vợ, chồng, con của những người này, có quyền nhập cảnh, xuất cảnh, tạm trú miễn thị thực tại lãnh thổ Bên kia trong suốt nhiệm kỳ công tác, với điều kiện việc bổ nhiệm những người này phải được thông báo chính thức cho Bên kia ba mươi (30) ngày trước khi đến lãnh thổ nước tiếp nhận.

2. Công dân của hai Bên mang hộ chiếu công vụ còn giá trị nhập cảnh lãnh thổ Bên kia với mục đích hoạt động báo chí sẽ phải làm thủ tục xin thị thực phù hợp trước khi nhập cảnh vào lãnh thổ Bên đó.

3. Trừ những người quy định tại khoản 1 Điều này, công dân của hai Bên mang hộ chiếu công vụ nhập cảnh nước kia với mục đích làm việc có thu nhập mà theo pháp luật của Bên tiếp nhận phải xin giấy phép lao động thì phải làm thủ tục xin thị thực phù hợp trước khi nhập cảnh nước tiếp nhận.

Điều 3

Công dân của các Bên nêu tại Điều 1 và 2 Thỏa thuận này được nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên kia qua các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc tế.

Điều 4

1. Công dân của các Bên có nghĩa vụ tuân thủ luật và các quy định của Bên kia khi tạm trú trên lãnh thổ của Bên đó.

2. Thỏa thuận này không ảnh hưởng đến quyền của mỗi Bên từ chối cho nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn tạm trú của công dân Bên kia bị coi là người không được hoan nghênh theo quy định pháp luật của mỗi nước và điều ước quốc tế mà hai Bên đều là thành viên.

Điều 5

Vì lý do an ninh, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ sức khỏe cộng đồng, mỗi Bên có quyền tạm thời đình chỉ việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ Thỏa thuận này. Bên đưa ra quyết định đình chỉ việc thi hành Thỏa thuận hoặc bãi bỏ việc đình chỉ này phải thông báo kịp thời cho Bên kia qua đường ngoại giao.

Điều 6

1. Các Bên trao cho nhau qua đường ngoại giao mẫu hộ chiếu công vụ đang được sử dụng trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày Thỏa thuận này có hiệu lực.

2. Các Bên trao cho nhau qua đường ngoại giao mẫu hộ chiếu công vụ mới chậm nhất không quá ba mươi (30) ngày trước khi đưa vào sử dụng.

Điều 7

Mọi vấn đề nảy sinh trong quá trình giải thích và thực hiện Thỏa thuận này sẽ được các Bên giải quyết hữu nghị qua đường ngoại giao.

Điều 8

1. Thỏa thuận này có hiệu lực sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày một Bên nhận được thông báo cuối cùng bằng văn bản của Bên kia thông qua đường ngoại giao về việc đã hoàn tất thủ tục nội bộ để Thỏa thuận có hiệu lực.

2. Các Bên có thể sửa đổi, bổ sung Thỏa thuận này theo thỏa thuận bằng văn bản qua đường ngoại giao.

3. Thỏa thuận này có giá trị vô thời hạn và sẽ chấm dứt hiệu lực sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày một Bên nhận được thông báo chính thức của Bên kia về ý định chấm dứt hiệu lực của Thỏa thuận này.

Làm tại Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2016, thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Ba Tư và tiếng Anh; các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh được dùng làm cơ sở.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA HỒI GIÁO I-RAN
Phạm Bình Minh Bộ trưởng Ngoại giao	Mohammad Javad Zarif Bộ trưởng Ngoại giao

AGREEMENT

BETWEEN

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

AND

THE GOVERNMENT OF THE ISLAMIC REPUBLIC OF IRAN

ON

THE MUTUAL ABOLITION OF VISAS FOR HOLDERS OF OFFICIAL OR SERVICE PASSPORTS

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam and the Government of the Islamic Republic of Iran, hereinafter referred to as the "Parties";

Desiring to strengthen the existent friendly relations between the two countries;

Wishing to facilitate the entry into, departure from and movement between two States of the citizens - holding valid official or service passports,

Have agreed as follows:

Article 1

1. Citizens of both Parties, holding valid official or service passports, shall be exempted from visa requirements for the entry into, exit from and transit through the territory of the other Party for the maximum period of ninety (90) days.

2. Either Party may extend, in accordance with its laws and regulations, the duration of stay for the persons referred to paragraph 1 of this Article upon requests in writing of the Diplomatic Mission or Consular Posts of the other Party whose citizens the passport holders are.

Article 2

1. Citizens of both Parties, holding valid official or service passports, assigned to permanent Diplomatic, Consular Mission or international organization offices located in the territory of the other Party, including their family members holding valid official or service passports shall be exempted from visa requirements for the entry into, exit from and stay in the territory of the other Party during their assignments, provided that their assignment is notified to the other Party officially thirty (30) days before their arrival in the receiving Party.

2. Citizens of both Parties holding valid official or service passport entering the other Party's territory for the purpose of journalism shall be subject to receive appropriate visa before their entry into the other Party's territory.

3. Excluding the citizens mentioned in the paragraph 1 of this Article, citizens of both Party, holding valid official or service passport entering the other Party's territory for the purpose of remunerated activities, for which a work permit is required under the national legislation of the receiving Party, shall be subject to apply for appropriate visa before their entry into the other Party's territory.

Article 3

Citizens of either Party, mentioned in Articles 1 and 2 of this Agreement, may enter, leave and transit through the territory of the other Party at all border crossing points open to international passenger traffic.

Article 4

1. Citizens of either Party have the obligation to observe laws and regulations of the other Party during their stay in the latter's territory.

2. The Agreement does not restrict the right of one Party to deny the entry into or shorten the stay in its territory of any citizens of the other Party, considered as undesirable according to the former's laws and regulations and international conventions of which both the Parties are members.

Article 5

Either Party may temporarily suspend the application of this Agreement, totally or partially, for reasons of security, public order or public health. The Party which decides to temporarily suspend or denounce the suspension of a part or the whole Agreement, shall immediately inform the other Party of such a decision through diplomatic channels.

Article 6

1. The Parties shall exchange, through diplomatic channels, specimens of their official or service passports within thirty (30) days after the date of the entry into force of this Agreement.

2. The Parties shall convey to each other through the diplomatic channels specimens of the new official or service passports at least thirty (30) days prior to its use.

Article 7

Any dispute arising from the interpretation and implementation of this Agreement will be settled amicably through diplomatic channels.

Article 8

1. This Agreement shall enter into force thirty (30) days after the date of receipt of the last written notification by which the Parties shall inform each other, through diplomatic channels about the completion of their internal procedures.

2. This Agreement may be amended and/or supplemented in writing by mutual consent of the Parties through diplomatic channels.

3. This Agreement shall enter into force for an indefinite period. It may be terminated by either Party, by written notification, through diplomatic channels, which shall take effect after ninety (90) days from the date of the receipt of such notification of the other Party.

Done at Hanoi at, on 06th October 2016, in duplicate in Vietnamese, Persian and English languages; all texts being equally authentic. In case of divergence in the interpretation of this Agreement, the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Pham Binh Minh
Minister of Foreign Affairs

FOR THE GOVERNMENT OF THE ISLAMIC REPUBLIC OF IRAN

Mohammad Javad Zarif
Minister of Foreign Affairs

باسمه تعالی

موافقتنامه

بین دولت جمهوری اسلامی ایران و
دولت جمهوری سوسیالیستی ویتنام
در خصوص
لغو متقابل روادید برای دارندگان گذرنامه های خاص یا خدمت

دولت جمهوری اسلامی ایران و دولت جمهوری سوسیالیستی ویتنام، که از این پس دولت های متعاهد، نامیده می شوند، با تمایل به استحکام روابط دوستانه موجود بین دو کشور، و با آرزوی تسهیل ورود، خروج و تردد بین شهروندان که دارای گذرنامه های خاص یا خدمت معتبر می باشند، به شرح زیر توافق نمودند:

ماده 1:

1- شهروندان هر دو کشور که دارای گذرنامه های خاص یا خدمت معتبر می باشند، از الزامات روادید برای ورود به، خروج از و ترانزیت از طریق قلمرو طرف دیگر به مدت حداکثر نود (90) روز معاف خواهند بود.

2- هر کدام از طرفها می تواند، طبق قوانین و مقررات خود، در طول مدت اقامت اشخاصی که به آنها در بند 1 این ماده اشاره گردیده، بر اساس درخواست های کتبی هیات نمایندگی دیپلماتیک یا پست کنسولی طرف دیگر که دارندگان گذرنامه، شهروندانش می باشند، تمدید نماید.

ماده 2:

1- شهروندان هر دو طرف که دارای گذرنامه های خاص یا خدمت معتبر می باشند و به مأموریت دیپلماتیک و کنسولی دائم یا دفاتر سازمان بین المللی که در قلمرو طرف دیگر قرار دارد اعزام گردیده اند؛ و همچنین اعضای خانواده هایشان که دارای گذرنامه های خاص یا خدمت معتبر هستند از الزامات روادید برای ورود به، خروج از و اقامت در قلمرو طرف مقابل، در طول مأموریتشان، معارف خواهند گردید، به شرط آنکه اعزام آنها به طور رسمی به طرف دیگر 30 روز قبل از ورودشان به قلمرو کشور پذیرنده، اطلاع داده شود.

2- شایسته است شهروندان هر دو طرف که دارای گذرنامه های خاص یا خدمت معتبر می باشند، در هنگام ورود به قلمرو طرف دیگر جهت مقاصد

خبرنگاری، روادید مناسبت را قبل از ورود به قلمروی طرف مقابل دریافت نمایند.

3- شایسته است شهروندان هر دو طرف، به جز شهروندان ذیل بند شماره 1 از ماده 2، که دارای گذرنامه های خاص یا خدمت معتبر می باشند و با هدف فعالیت های انتفاعی که براساس قوانین ملی کشور پذیرنده نیازمند دریافت مجوز کار می باشند، وارد قلمرو طرف دیگر می شوند، روادید مناسبت را قبل از ورود به قلمروی طرف مقابل دریافت نمایند.

ماده 3:

شهروندان هر کدام از طرفها که در مواد 1 و 2 این موافقتنامه از آنها ذکر گردید می توانند در همه گذرگاه های مرزی که برای تردد مسافران بین المللی باز هستند وارد قلمرو طرف دیگر شده، از آنجا خارج شده یا از طریق آن ترانزیت نمایند.

ماده 4:

1- شهروندان هر کدام از طرفها وظیفه دارند که در طول اقامتشان در قلمرو طرف دوم قوانین و مقررات آن طرف را رعایت نمایند.

2- این موافقتنامه حق یک طرف را برای جلوگیری از ورود یا کوتاه نمودن مدت اقامت هر شهروند طرف دوم، که بر طبق قوانین و مقررات طرف اول و کنوانسیون های بین المللی که هر دو طرف عضو آنها هستند، نا مطلوب تلقی می گردند، محدود نمی نماید.

ماده 5:

هر کدام از طرفها می تواند بطور موقت، اجرای این موافقتنامه را به طور کلی یا نسبی، به دلایل امنیتی، نظم عمومی یا بهداشت عمومی تعلیق نماید. طرفی که تصمیم به تعلیق موقت یا تعلیق بخشی از این موافقتنامه یا تمامی آن را می گیرد، باید بلادرنگ از طریق مجاری سیاسی، طرف دیگر را از چنین تصمیمی مطلع نماید.

ماده 6:

1- طرفها، از طریق مجاری سیاسی، نمونه های جدید گذرنامه خاص یا خدمت را سی (30) روز پس از تاریخ به اجرا درآمدن این موافقتنامه، مبادله خواهند نمود.

2- از طریق مجاری سیاسی، طرفین نمونه های جدید گذرنامه خاص یا خدمت را حداقل سی (30) روز قبل از استفاده از آن به یکدیگر انتقال خواهند داد.

ماده 7:

هر گونه اختلاف ناشی از تفسیر و اجرای این موافقتنامه به طور مودت آمیزی از طریق مجاری سیاسی حل و فصل خواهند گردید.

ماده 8:

1- این موافقتنامه سی (30) روز پس از تاریخ دریافت آخرین اطلاعیه مکتوب که از طریق آن طرفها از طریق مجاری سیاسی از اتمام روندهای داخلیشان

یکدیگر را مطلع خواهند نمود، قابل اجرا خواهد بود.

2- این موافقتنامه را می توان از طریق مجاری سیاسی با موافقت متقابل طرفها، اصلاح و /یا تکمیل نمود.

3- این موافقتنامه برای مدتی نامعلوم قابل اجرا خواهد بود. هر کدام از طرفها با اطلاع رسانی کتبی از طریق مجاری سیاسی که پس از نود (90) روز از تاریخ دریافت چنین اطلاع رسانی طرف دیگر صورت می گیرد، می توانند این موافقتنامه را فسخ نمایند.

این موافقتنامه در تاریخ 1395/7/15 هجری شمسی برابر با 6 اکتبر 2016 میلادی در سه نسخه به زبانهای فارسی، ویتنامی و انگلیسی که هر سه متن از اعتباری یکسان برخوردارند، تنظیم گردید. در صورت اختلاف در تفسیر، متن انگلیسی حاکم خواهد بود.

از طرف دولت جمهوری اسلامی ایران

محمدجواد ظریف

وزیر امور خارجه

از طرف دولت جمهوری سوسیالیستی ویتنام

دکتر فام بین مین

وزیر امور خارجه

Mohammad Javad Zarif
Foreign Minister

Pham Binh Minh
Foreign Minister